



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0305654014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/04/2008 và thay đổi lần thứ 10 ngày 23/09/2016)

Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại (84-8) 3997 6930; Fax: (84-8) 3997 6840; Website: www.scsc.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
Năm 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Tên tiếng Anh: **SAIGON CARGO SERVICE CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 533.772.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 533.772.000.000 VND
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại: 08. 3997 6930
- Số fax: 08. 3997 6840
- Website: www.scsc.vn



Hình 1 – Nhà ga hàng hóa quốc tế Tân Sơn Nhất

Sứ mệnh: Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.

Tầm nhìn: SCSC hướng tới mục tiêu thiết lập một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu tại Việt Nam và khu vực. Nhà ga hàng hóa SCSC sẽ là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng tại Việt nam.

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/4/2008 với vốn điều lệ

ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu nhà đầu tư sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Cty Cảng hàng không Việt Nam);
- Công ty Sửa chữa máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa Chữa Máy Bay 41);
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (Công ty cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế;
- Công ty Cổ Phần Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và tiến hành thủ tục quyết toán.

Được sự tư vấn của các chuyên gia nước ngoài gồm Công ty tư vấn Lufthansa (LCG –Đức), Công ty tư vấn Sân bay Nhật Bản (JAC), nhà ga hàng hóa SCSC có tổng mức đầu tư lên đến 1.065 tỷ đồng (tương ứng khoảng 51 triệu USD), được bố trí tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, có diện tích rộng 143.000 m², tiếp giáp bên đầu số 1, 2, 3 của sân đậu máy bay Tân Sơn Nhất.

Nhà ga hàng hóa bao gồm ba khu vực:

- Khu vực sân đậu: 52.421 m², có sức chứa 3 máy bay B747F hoặc 5 máy bay A321 cùng lúc.
- Khu vực Ga hàng hóa: 26.670 m². Nhà ga hàng hóa có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1), 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2).
- Khu vực nhà kho, bãi đậu xe, đường giao thông và tòa nhà văn phòng, công trình phụ trợ: 64.000 m².

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại đủ tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của ngành và các hãng hàng không khách hàng.



Hình 2 – Hệ thống máy soi chiếu an ninh



Hình 3 – Các thiết bị được trang bị phục vụ tại nhà ga hàng hóa

SCSC là doanh nghiệp được Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, Cục hàng không Việt Nam và Hải quan Việt Nam cấp phép xây dựng *Nhà ga hàng hóa* tại Sân bay Tân Sơn Nhất. Nhà ga hàng hóa của SCSC cũng là nhà ga duy nhất của Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Tháng 04/2011, SCSC trở thành thành viên của Hội đồng Phục vụ mặt đất trực thuộc Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IGHP – IATA).

Tiếp theo những phát triển đó, SCSC đã thành công đạt chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

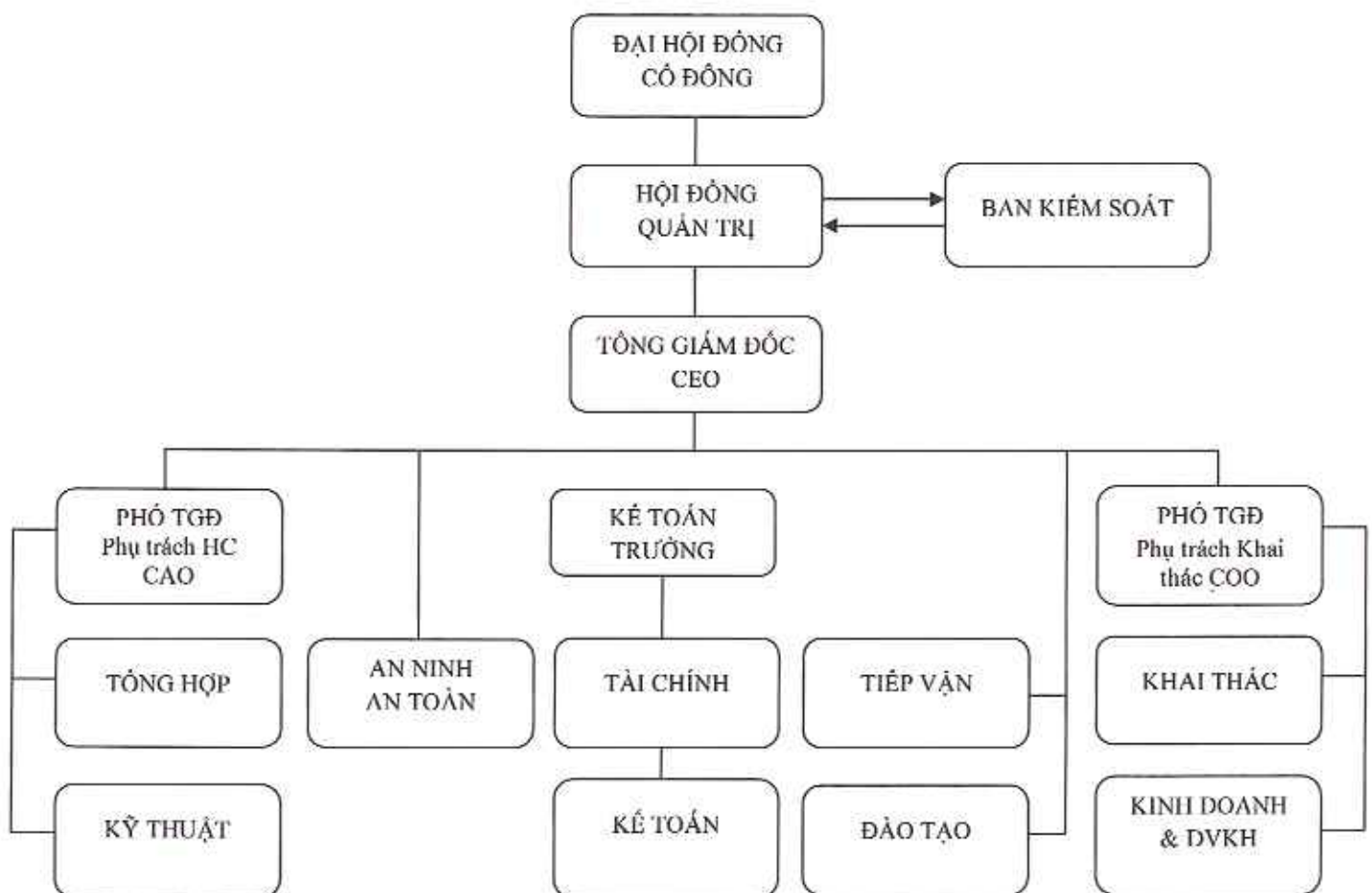
Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/07/2014, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, SCSC được phép kinh doanh các ngành nghề sau:

- Bốc xếp hàng hóa
Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không.
Chi tiết: Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
Chi tiết: Thi công xây dựng cầu cảng, công trình dân dụng – công nghiệp.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa.
 - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và sản phẩm liên quan.
Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan..
 - Giáo dục nghề nghiệp. Chi tiết: Dạy nghề
- Địa điểm kinh doanh: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY SCSC



a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hiện có 08 người, bao gồm : 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên. HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm : 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 2 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. Các phòng ban chức năng

- *Phòng Khai thác:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa, bưu kiện đi và đến quốc tế và chuyển tiếp theo hợp đồng phục vụ của Công ty với các hãng hàng không và đại lý hàng hóa.

- *Phòng Tiếp vận:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa nội địa đi và đến, dịch vụ kho ngoại quan và các dịch vụ hỗ trợ Hải quan của Công ty.

- *Phòng Đào tạo và quy chuẩn:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các công tác đào tạo nguồn lực đáp ứng các yêu cầu của Công ty, các hãng hàng không khách hàng và cơ quan chức năng.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và bảo mật thông tin trong toàn Công ty.

- *Phòng Tổng hợp:*

Cung cấp các nguồn lực và dịch vụ bao gồm nhân lực, các trang thiết bị, phương tiện, dịch vụ hỗ trợ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Quản trị, duy trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động khai thác và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:*

Đề xuất xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh doanh, marketing hàng năm và dài hạn.

Thực hiện các chính sách quảng bá thông tin các dịch vụ công ty cung cấp đến khách hàng.

Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng và các dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- *Phòng Kỹ thuật:*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị phương tiện phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng An ninh an toàn:*

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý an ninh, an toàn, môi trường tuân thủ các quy định hiện hành của các ban ngành chức năng và các yêu cầu của hãng hàng không khách hàng; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng mà công ty đang áp dụng.

- *Phòng Tài chính kế toán:*

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty.

Quản lý, sử dụng và kiểm soát vốn tài chính do Công ty huy động.

5. *Định hướng phát triển*

Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.

Định hướng và mục tiêu giai đoạn 5 năm 2017 - 2022

a. Tăng trưởng hàng hóa quốc tế 15% - 20% hàng năm.

b. Tăng trưởng hàng hóa nội địa 10% - 12% hàng năm.

c. Duy trì tỷ lệ lấp đầy văn phòng 95%, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh mảng cho thuê văn phòng.

d. Phấn đấu đạt lợi nhuận trước thuế/doanh thu năm 2017 tốt Song song đó là kế hoạch mở rộng một số hoạt động có liên quan để tăng tiện ích cho khách hàng và thêm giá trị cho công ty như: đẩy mạnh hoạt động đại lý khai thuê hải quan, các dịch vụ "cánh tay nối dài" của nhà ga hàng hóa, suất ăn hàng không,...

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

Chỉ tiêu	ĐVT	2017
Sản lượng hàng hóa quốc tế	Tấn	142.000
Sản lượng hàng hóa nội địa	Tấn	38.600
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	6.300
Doanh thu	Triệu đồng	540.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	320.000

Công ty phấn đấu khi sản lượng tăng 25%, nhân sự sẽ chỉ tăng 12.5% vẫn đáp ứng được yêu cầu hoạt động. Đảm bảo chính sách, chế độ rõ ràng, minh bạch và đáp ứng được quyền lợi của người lao động.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng): Công ty luôn tuân thủ các qui định về môi trường như xử lý nước thải, nguồn vật liệu xả thải ... và thực hiện theo đúng qui định của Cơ quan chức năng.

Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện công tác từ thiện tại xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (xây nhà vệ sinh, đóng bàn ghế và tặng tập viết, văn phòng phẩm cho học sinh 2 trường tiểu học ở địa phương).

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế có tác động lớn đến thị trường vận tải hàng hóa hàng không và thị trường bất động sản, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ khai thác hàng hóa hàng không – mảng hoạt động chiếm gần 83% tổng doanh thu của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) và hoạt động cho thuê văn phòng (chiếm gần 12% tổng doanh thu) của Công ty.

b. Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của Công ty có thể chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi.

Trước sự đổi mới nền kinh tế khi hòa nhập với Quốc tế, Chính phủ đã và đang hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi phát triển nền kinh tế bền vững, cạnh tranh lành mạnh nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng.

Ngoài ra, hiện tại toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty Sửa chữa máy bay A41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

c. Một số rủi ro đặc thù

- Rủi ro về lợi suất
- Rủi ro về tỷ giá

d. Một số rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như dịch họa, hỏa hoạn, ... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu tiếp tục tăng. Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng từ 321 ngàn tấn năm 2015 lên 375 ngàn tấn năm 2016 tương đương 17%, trong đó thị phần SCSC tăng từ 26,2% năm 2015 lên 33,8% năm 2016.

Sản lượng thị trường hàng quốc nội năm 2016 ước đạt 162.106 tấn. SCSC thực hiện 35.115 tấn, chiếm 21,6% thị phần.

Những yếu tố chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh như:

- + Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng;
- + Thị trường phát triển lành mạnh;
- + Hoạt động của công ty ngày càng chuyên nghiệp;

Từ những thuận lợi trên cùng những cố gắng hết sức của lãnh đạo và tập thể nhân viên, công ty đã vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:

Doanh thu: tăng 45% so với 2015 và tăng 16% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: tăng 77% so với 2015 và 37% so với kế hoạch

Tình hình tài chính ngày càng vững mạnh. Dòng tiền luôn đủ trả lãi vay, các chi tiêu cho hoạt động hàng ngày và có tích lũy để trả dần vốn gốc.

Kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện		Kế hoạch	% / 2015	% / KH
		2015	2016	2016		
Sản lượng hàng hóa (nội địa và XNK)	Tấn	116.302	162.903	141.000	139%	115%
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	5.388	6.188	5.800	114%	106%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	341.091	495.815	425.000	145%	116%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	155.397	275.355	200.000	177%	137%

Diện tích văn phòng cho thuê tăng so với kế hoạch đến 8% vì gia tăng thêm diện tích cho thuê ở tầng 6 tòa nhà văn phòng.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tổng số cán bộ, nhân viên đến 31/12/2016 là 388 người, cụ thể:

Ban Tổng Giám đốc	4
Phòng kế toán	9
Phòng đào tạo và qui chuẩn	5
Phòng Tổng hợp	16
Phòng Kinh doanh và DVKH	1
Phòng an ninh- an toàn	44
Phòng kỹ thuật và quản lý thiết bị	25
Phòng khai thác	238
Phòng tiếp vận	46
Tổng cộng	388

- Cơ cấu nhân sự :

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động:	388	100%
- Đại học, cao đẳng trở lên	133	34%
- Trung học cơ sở	201	52%
- Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	54	14%
II. Phân theo Hợp đồng lao động:	388	100%
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	266	69%
- Hợp đồng lao động có thời hạn	117	30%
- Hợp đồng lao động thời vụ	5	1%
Tổng cộng	388	100%

- Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	021722519
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	020173320
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1967	022202761

- Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	1960	038060000638

- Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty:

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964	Địa chỉ thường trú	181/37/11 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
- 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept
- 1993-1997: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam
- 2008 – nay: Tổng Giám đốc công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2016	▪ Cá nhân: 666.000 cổ phần. ▪ Đại diện Công ty cổ phần Gemadept: 9.220.820 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2016	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thủ lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN			
Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956	Địa chỉ thường trú	158/1 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển bằng đường Hàng Không

Quá trình công tác:

Ông NGUYỄN THÁI SƠN

Phó Tổng Giám đốc

- 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa
- 1996-2010: Phó Giám Đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo AG)
- Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Sơn.

Chức vụ hiện nay

Phó Tổng Giám đốc SCSC.

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác

Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2016

- Cá nhân: 52.000 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2016

Không

Các khoản nợ đối với Công ty

Không

Thủ lao

-

Các khoản lợi ích khác

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty

Không

Ông TÔ HIẾN PHƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Hưng Yên
Ngày tháng năm sinh	1967	Địa chỉ thường trú	S14-1 Hưng Vương 2, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q.7, Tp. HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Tây	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1990 - 1992 Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1.
- 1992 – 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc dầu, Petrovietnam
- 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn

Ông TÔ HIẾN PHƯỢNG	
Phó Tổng Giám đốc	
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2016	Cá nhân: 62.000 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2016 (Vợ Bùi Thị Yến Ngọc)	90.712 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thủ lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông LÊ XUÂN LỘC			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	1960	Địa chỉ thường trú	27B/10 đường Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
Nơi sinh	Thanh Hóa	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.

Quá trình công tác:

- 1983-1990: Kế toán Trưởng - Trung Tâm Tính Toán - Tổng Cục Hàng Không Việt Nam
- 1990-1993: Kế Toán Tổng Hợp - Sân Bay Quốc Tế Tân Sơn Nhất - Tổng Công Ty Hàng Không Việt Nam
- 1993-2007: Phó phòng Tài Chính Kế Toán- Cục Cảng Hàng Không Miền Nam
- 2008-nay: Kế Toán Trưởng - Trưởng phòng Tài Chính Kế Toán - Công ty SCSC.
- 2012: Thành viên Hội đồng quản trị SCSC

Chức vụ hiện nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không

Ông LÊ XUÂN LỘC	
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng	
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2016	▪ Cá nhân: 58.000cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2016	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

3. Những thay đổi trong ban điều hành: Không thay đổi.

4. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

Ngoài các công trình nhỏ lẻ phục vụ trực tiếp hoạt động nhà ga hàng hóa Công ty đầu tư thêm một số tài sản thiết bị bao gồm xe nâng, nâng cấp hệ thống quản lý hàng hóa Hermes bao gồm phần cứng và phần mềm.

Công ty cũng đã hoàn tất các thủ tục phê duyệt thiết kế để triển khai các dự án "Thiết kế - Thi công Tòa nhà văn phòng SCSC-2" và "Thiết kế - Thi công Mái che khu Ramp và Khu tập kết hàng xuất".

5. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015	2016
Sản lượng hàng hóa	Tấn	99.859	117.120	162.903
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	5.319	5.338	6.188
Doanh thu thuần	Triệu đồng	275.465	341.091	495.815
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	96.432	155.397	275.355
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	92.337	135.259	245.225
Tổng tài sản	Triệu đồng	945.601	922.285	967.139
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	500.825	609.239	769.258
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	33,52%	39,65%	49,46%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	18,44%	22,2%	31,88%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	9,76%	14,67%	25,35%

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,29	0,56	2,26	
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,29	0,56	2,26	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,48	0,34	0,20	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,93	0,51	0,26	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ				Năm 2014, SCSC không có hàng tồn kho. Hàng tồn kho năm 2015 và 2016 không đáng kể so với GVHB
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	0,29	0,37	0,52	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	31%	40%	49%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ (ROE)	17%	22%	36%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)	9%	15%	26%	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	35%	47%	56%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

Họ và tên	Địa chỉ	SĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam - CTCP	0311638525	Sân bay Quốc Tế TSN, Q. Tân Bình	7,500,000	14.05%
Cty CP GEMADEPT	0301116791	Số 2-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1	18,441,640	34.55%
Cty Sửa Chữa máy	0301428800	số 6 Thăng Long,		13.49%

Họ và tên	Địa chỉ	SĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
bay A41		P 4, Q. Tân Bình	7,202,500	
CTCP Thương mại dịch vụ đầu tư Sài Gòn Hàng không	0313034381	78/G30 Phạm Ngũ Lão, P.3, Q. Gò Vấp, TP HCM	3,428,050	6.42%
TỔNG			36,572,190	68.52%

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2016

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	CĐ trong nước		CĐ nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	533.772	100%	-	-	533.772	100%
Cổ đông là pháp nhân	428.107	80,20%	-	-	428.107	80,20%
Cổ đông là cá nhân	105.665	19,80%	-	-	105.665	19,80%

Danh mục	CĐ trong nước	CĐ nước ngoài
Cổ đông là pháp nhân	10	-
Cổ đông là cá nhân	1251	-
Tổng cộng	1261	-

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Năm 2016 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu tiếp tục tăng. Tại nhà ga SCSC sản lượng hàng quốc tế và nội địa tăng 38% so với 2015, cao hơn với số trung bình của ngành.

Trong năm 2016, SCSC cũng đã có thêm nhiều khách hàng mới, cụ thể là có thêm 6 hãng hàng không khách hàng sử dụng dịch vụ của Nhà ga hàng hóa SCSC.

Sản lượng thị trường hàng quốc tế năm 2016 ước đạt 375.000 tấn, tăng 17% so với sản lượng năm 2015 (320.655 tấn). SCSC thực hiện 127.788 tấn, chiếm 33,8% thị phần.

Sản lượng thị trường hàng quốc nội năm 2016 ước đạt 162.106 tấn. SCSC thực hiện 35.115 tấn, chiếm 21,6% thị phần.

Tổng sản lượng hàng hóa SCSC thực hiện năm 2016 là 162.903 tấn, tăng 39% so với năm 2015 và 15% so với kế hoạch.

Song song với những thuận lợi của thị trường và sự phát triển của ngành, SCSC đã chủ động và nỗ lực thực hiện tốt các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Diện tích cho thuê tòa nhà văn phòng cũng tăng 16% so với năm 2015 do tăng diện tích cho thuê trên tầng 6 sau khi cải tạo tầng thượng.

1.1 Những yếu tố chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh như:

- + Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng;
- + Thị trường phát triển lành mạnh;
- + Hoạt động của công ty ngày càng chuyên nghiệp;

Từ những thuận lợi trên cùng những cố gắng hết sức của lãnh đạo và tập thể nhân viên, công ty đã vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:

Doanh thu: tăng 45% so với 2015 và tăng 16% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: tăng 77% so với 2015 và 37% so với kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế: tăng 81% so với 2015. Năm 2016, công ty không được giao kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Tình hình tài chính ngày càng vững mạnh. Dòng tiền luôn đủ trả lãi vay, các chỉ tiêu cho hoạt động hàng ngày và có tích lũy để trả dần vốn gốc.

1.2 Những thay đổi và biến động lớn về chiến lược kinh doanh, diễn biến thị trường...

Để đạt được kết quả như trên, công ty đã có những bước đi phù hợp, cụ thể:

- + Bám sát thị trường, khách hàng để nắm bắt ngay những yêu cầu mới phát sinh;
- + Phối hợp với các cơ quan quản lý và doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh xuất nhập khẩu để tối ưu hóa các dịch vụ và đảm bảo hoạt động theo đúng quy định của cơ quan quản lý;
- + Tạo điều kiện cơ sở vật chất thuận lợi để thu hút các cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu làm việc tại SCSC để rút ngắn thời gian thông quan;

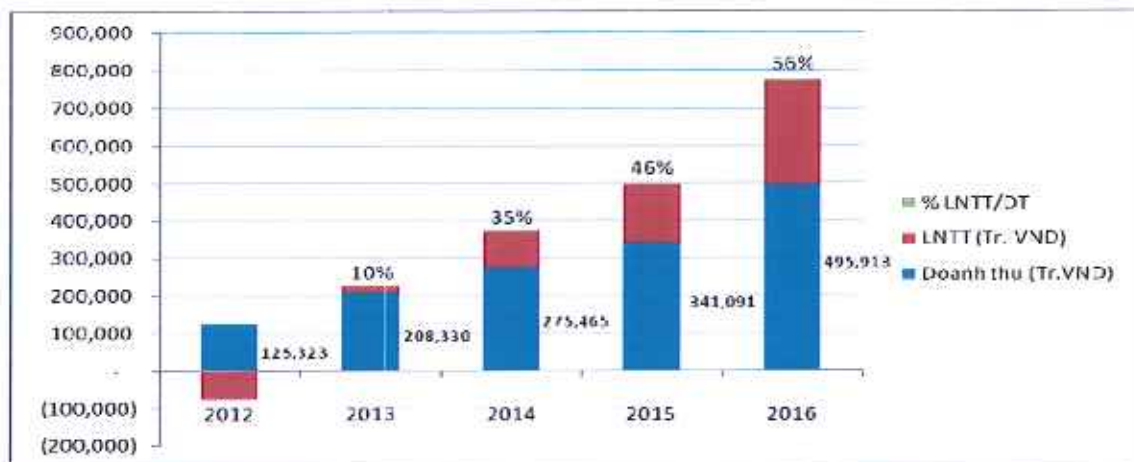
1.3 Thị trường:

Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng từ 321 ngàn tấn năm 2015 lên 375 ngàn tấn năm 2016, trong đó thị phần SCSC tăng từ 26.2% năm 2015 lên 33.8% năm 2016. Dự báo hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất năm 2017 tiếp tục tăng khoảng 10% so với 2016.

Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và nội địa 5 năm 2012-2016



Tăng trưởng lợi nhuận và doanh thu



Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua SCSC liên tục tăng cao và đạt 33,8% thị phần tại sân bay Tân Sơn Nhất vào năm 2016.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2016 là 967,1 tỷ đồng, trong đó tài sản cố định là 620,8 tỷ tương đương 64,2%. Tổng tài sản năm 2016 tăng so với năm 2015 là 44,8 tỷ chủ yếu do tăng tài sản ngắn hạn.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công ty đã trả nợ vay gốc được 66,9 tỷ đồng tương đương 45% tổng nợ vay đầu năm 2016. Gánh nặng tài chính đã giảm đáng kể so với năm 2015 và các năm trước đó.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Tiết giảm chi phí hoạt động thông qua ban hành, kiểm tra, giám sát định mức lao động;
- Cơ cấu lại tổ chức khai thác theo hướng đa năng nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Áp dụng và kiểm soát triệt để hệ thống quản lý chất lượng để ngày càng ổn định chất lượng dịch vụ;

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tăng trưởng hàng hóa quốc tế 15% - 25% hàng năm.
- Tăng trưởng hàng hóa nội địa 10% - 12% hàng năm.
- Duy trì tỷ lệ lấp đầy văn phòng 97%, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh mảng cho thuê văn phòng.
- Phần đầu đạt lợi nhuận trước thuế ở mức 25-30%/doanh thu vào năm 2017.

IV. **Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Báo cáo của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Trong các chương trình họp HĐQT đều có đánh giá báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh, triển khai thực hiện nghị quyết của HĐQT và phê duyệt các đề xuất đầu tư phát triển của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT xem xét, đánh giá kỹ các dự án đầu tư trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn.

Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của SCSC, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn chứng khoán HOSE.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.

Ban điều hành cần thực hiện quyết liệt trong công tác nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động hơn nữa và để triển khai một số nghị quyết HĐQT kịp thời.

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cơ quan trung ương như Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Cục Hải quan Việt nam, Quân chủng Phòng không không quân, các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương;
- Được sự hỗ trợ từ các cổ đông sáng lập như Tổng Công ty cảng hàng không Việt Nam, Công ty TNHH sửa chữa máy bay A41, Công ty Cổ phần Gemadept;
- Năm 2016 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu nói chung và hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất nói riêng đều tăng. Các chính sách

của Nhà Nước hỗ trợ doanh nghiệp nhằm chủ động mở rộng hội nhập quốc tế trong đó có vận tải hàng không, tự do hoá về vận tải hàng không với các nước, thị trường vận tải hàng không Việt Nam tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt là thị trường quốc tế.

- Khách hàng ngày càng tin tưởng vào chất lượng dịch vụ của công ty.
- Công ty tiếp tục duy trì tốt các chứng nhận TAPA, ISAGO, RA3 về đảm bảo an ninh an toàn hàng hóa trong các hoạt động của nhà ga.
- Mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục ổn định; Giá xăng dầu ổn định.

b. Khó khăn

- Năm 2016 kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều bất ổn như vấn đề Brexit, bầu cử tại Mỹ và việc dừng hiệp định thương mại TPP... Nền kinh tế vĩ mô Việt Nam tuy giữ được ổn định, lạm phát được kiểm soát nhưng chưa thật bền vững. Vấn đề trần nợ công và giải quyết nợ xấu của hệ thống Ngân hàng; Năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao. Việc duy trì mặt bằng lãi suất ổn định và ổn định tỷ giá đồng Dollars Mỹ là những mục tiêu khó khăn. Sức khỏe của doanh nghiệp trong nước còn yếu, thị trường bất động sản vẫn chưa khởi sắc và dòng vốn chưa thể khai thông trong nền kinh tế.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:*

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.
- Ban điều hành đã bám sát các mục tiêu kế hoạch năm 2016 mà ĐHĐCĐ SCSC thông qua, chủ động đề xuất và triển khai công việc thực hiện tốt và vượt kế hoạch kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.
- Tăng cường hợp tác với khách hàng, các đơn vị ban ngành liên quan để tăng cường sự ủng hộ của đối tác và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Bố trí nhân sự hợp lý để đảm bảo hoạt động sản xuất và cắt giảm chi phí tốt.
- Ban điều hành cần tiếp tục củng cố, duy trì và phát triển hợp tác với các hãng hàng không.
- Ban điều hành cần thực hiện quyết liệt trong công tác nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động hơn nữa và để triển khai một số nghị quyết HĐQT kịp thời.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

a. Chỉ tiêu kế hoạch 2017:

Chỉ tiêu	ĐVT	2017
Sản lượng hàng hóa quốc tế	Tấn	142.000
Sản lượng hàng hóa nội địa	Tấn	38.600
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	6.300
Doanh thu	Triệu đồng	540.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	320.000

b. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo định hướng hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 phát triển ổn định, đạt hiệu quả cao, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và lợi ích của cổ đông;
- Triển khai thực hiện lưu ký và niêm yết cổ phiếu SCSC trên sàn giao dịch chứng khoán UpCom (HNX).
- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2017 và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội.
- Chỉ đạo kịp thời Ban điều hành Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, tăng cường phát triển kinh doanh và nguồn nhân lực để tăng cường hiệu quả kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát, củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả và bảo toàn vốn;
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý đảm bảo phù hợp với luật pháp và Điều lệ Công ty;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty SCSC gồm 08 thành viên: 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept)	9.220.820	17,27%	
2	Phan Lê Hoan	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	7.500.000	14,05%	
3	Lương Hoài Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	600.000	1,12%	
4	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Tổng Giám đốc (Đại diện phần vốn của Công ty CP Gemadept)	9.220.820	17,27%	
5	Phạm Bích Vượng	Thành viên HĐQT	04/2016	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41)	7.202.500	13,49%	
6	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty TNHH Đầu tư Nam Phú Quốc tế)	0	0%	

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
7	Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên HĐQT	31/10/2012	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	675.500	1,26%	
8	Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT	22/06/2012	Kế toán Trưởng (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	0	0%	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị đã họp 11 cuộc họp nhằm kịp thời đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý... đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch ĐHCĐ 2016 giao; Thông qua các quyết sách lớn định hướng phát triển của Công ty:

- Thông qua kết quả SXKD năm 2015 và các tháng đầu năm 2016, chương trình ĐHCĐ thường niên 2016, các hạng mục đầu tư mới năm 2016, bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế;
- Thông qua Kế hoạch 2016 và Tài liệu họp ĐHCĐ thường niên 2016;
- Thông qua kế hoạch chuyển đổi cổ phiếu chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015;
- Thông qua báo cáo dự án xây dựng "Tòa nhà văn phòng SCSC-2", hợp đồng BCC, nâng cấp hệ thống CMS-Hermes, chủ trương xây kho hàng chuyển tiếp và đầu tư thiết bị phục vụ SXKD;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu chuyển đổi nợ và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu và hợp đồng nâng cấp hệ thống CMS-Hermes.
- Thông qua phương án bố trí mặt bằng, hình thức Tổng thầu Thiết kế - Thi công dự án xây dựng "Tòa nhà văn phòng SCSC-2", "Mái che khu Ramp & Kho chuyển tiếp".

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Xem xét đánh giá kỹ các dự án đầu tư trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn.

HĐQT đã triển khai thành công kế hoạch chào bán riêng lẻ để hoán đổi nợ, hợp tác với nhà đầu tư chiến lược để gia tăng lợi nhuận của Công ty.

Thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm tăng cường sự gắn bó và khuyến khích cán bộ chủ chốt đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển lớn mạnh và bền vững của Công ty.

Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của SCSC, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện lưu ký và niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn chứng khoán UpCom.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị đều mời Ban Kiểm soát tham dự để Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị tốt hơn, đồng thời cho ý kiến đóng góp kịp thời để Hội đồng quản trị trong quá trình ra quyết định.

Số biên bản, nghị quyết	Ngày	Nội dung
SCSC16/HĐQT/BB/03 SCSC16/HĐQT/NQ/03	07/03/2016	Họp thường kỳ thông qua kết quả SXKD năm 2015 và tháng 01/2016, chương trình ĐHCĐ thường niên 2016, các hạng mục đầu tư mới năm 2016, bổ nhiệm TV HĐQT thay thế.
SCSC16/HĐQT/BB/05 SCSC16/HĐQT/NQ/05	01/04/2016	Họp thường kỳ thông qua BCTC năm 2015 đã được kiểm toán; Thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu họp ĐHCĐ thường niên 2016.
SCSC16/HĐQT/BB/06 SCSC16/HĐQT/NQ/06	26/04/2016	Họp bất thường thông qua kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
SCSC16/HĐQT/BB/07 SCSC16/HĐQT/NQ/07	10/05/2016	Họp thường kỳ thông qua việc chi trả cổ tức năm 2015.
SCSC16/HĐQT/BB/08 SCSC16/HĐQT/NQ/08	16/06/2016	Họp thường kỳ thông qua kết quả SXKD 5 tháng đầu năm 2016, các dự án đầu tư, hợp đồng BCC, lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét 6 tháng và cả năm 2016.
SCSC16/HĐQT/BB/09 SCSC16/HĐQT/NQ/09	30/06/2016	Họp thường kỳ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
SCSC16/HĐQT/BB/11 SCSC16/HĐQT/NQ/11	20/07/2016	Họp thường kỳ thông qua tăng vốn điều lệ sau kết quả phát hành cổ phiếu chuyển đổi nợ.
SCSC16/HĐQT/BB/13 SCSC16/HĐQT/NQ/13	08/08/2016	Thông qua hợp đồng BCC
SCSC16/HĐQT/BB/14A SCSC16/HĐQT/NQ/14A	10/08/2016	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu và hợp đồng nâng cấp hệ thống CMS-Hermes

SCSC16/HĐQT/BB/14 SCSC16/HĐQT/NQ/14	15/09/2016	Họp thường kỳ thông qua tăng vốn điều lệ sau kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
SCSC16/HĐQT/BB/16 SCSC16/HĐQT/NQ/16	19/10/2016	Thông qua dự án tòa nhà văn phòng SCSC-2, kho chuyển tiếp, suất ăn hàng không, hồ điều hòa chống ngập.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: gồm các Ông/ Bà:

- Ông Bùi Á Đông - Trưởng Ban
- Ông Khoa Năng Lưu - Thành viên
- Bà Trần Thị Huyền Trân - Thành viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các phiên họp của HĐQT công ty để cùng đóng góp và nắm bắt được các chủ trương, phương hướng, kế hoạch tài chính – kinh doanh của Công Ty.
- Định kỳ kiểm tra, xem xét các báo cáo tài chính soát xét bán niên và báo cáo kiểm toán năm 2016, báo cáo tình hình thực hiện KH 2016 của Ban điều hành, tình hình thực hiện quản trị Công ty trên các mặt như quản lý doanh thu, chi phí; đặc biệt là việc tiết kiệm các khoản mục chi phí quản lý đơn vị.
- Trực tiếp làm việc với Ban điều hành công ty hàng kỳ để xem xét một số hoạt động kinh doanh trực tiếp và kiến nghị với Ban điều hành báo cáo các vấn đề về hoạt động của công ty.

c) Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Đánh giá: Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Điều hành công ty tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp và báo cáo đầy đủ các hồ sơ tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Kiến nghị:

Đối với HĐQT:

- Cần phê duyệt quỹ lương hàng năm để có cơ sở trả lương cho người lao động và hạch toán chi phí phù hợp.
- Cần sớm ban hành các quy chế quản trị công ty: Quy chế mua sắm, chỉnh sửa các quy chế không còn phù hợp ...

Đối với Ban điều hành:

- Thường kỳ phân tích các hoạt động của Công ty về các dịch vụ để điều hành có hiệu quả hơn nữa.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Tổng số tiền thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2016 là : 1.296.000.000 triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	KH 2016	% Thực hiện/KH
Thù lao HĐQT	đồng	984.000.000	984.000.000	100%
Thù lao Ban kiểm soát	đồng	312.000.000	312.000.000	100%

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ Công ty:

- Công ty CP Đầu tư Á Châu giảm 5.100.000 cổ phần, giảm tỷ lệ sở hữu từ 13,28% xuống còn 2,39%.
- Công ty CP Gemadept tăng 4.316.640 cổ phần, tăng tỷ lệ sở hữu từ 29,42% lên 34,54%.
- Các cán bộ chủ chốt của Công ty tăng số lượng cổ phiếu nắm giữ theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Bà Bùi Thị Yến Ngọc (người liên quan của ông Tô Hiến Phương – Phó TGĐ) giảm tỷ lệ nắm giữ từ 0,23% xuống 0,17% do chuyển nhượng cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Xem nội dung bên dưới):



Số: 236/BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG,
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HẢI SÀI GÒN**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hải Sài Gòn, được lập ngày 21 tháng 02 năm 2017, từ trang 05 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc công như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

ĐẠI DIỆN KIỂM TOÁN VIÊN

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2017

Công ty TNHH Kiểm toán ĐFK Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN LƯƠNG NHẬN

Số Giấy CN ĐKKM kiểm toán: 0162-2013-012-1

KIỂM TOÁN VIÊN

LÊ ĐÌNH HUYỀN

Số Giấy CN ĐKKM kiểm toán: 1756-2013-042-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (báo cáo đính kèm)

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN QUỐC KHÁNH